

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2019

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền, vận động

Thực hiện phát huy Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; về nông nghiệp, nông dân và nông thôn; các văn bản chỉ đạo, điều hành xây dựng nông thôn mới. Hưởng ứng thực hiện các phong trào thi đua chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp nhằm xây dựng nông nghiệp, nông thôn của địa phương phát triển đồng bộ, toàn diện, bền vững.

Công tác tuyên truyền, vận động được triển khai với nhiều hình thức: trong các cuộc họp dân, hội nghị, bằng phát thanh, băng rôn, băng hiệu tuyên truyền... để nhân dân chung tay góp sức xây dựng nông thôn mới ngày càng bền vững hơn.

2. Công tác chỉ đạo

Để giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng NTM đã đạt chuẩn năm 2018, cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, triển khai thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đến nay Chương trình xây dựng nông thôn mới đã đạt được những kết quả toàn diện, nổi bật, diện mạo NTM có nhiều đổi mới, đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao. Đồng thời xây dựng kế hoạch duy trì, nâng cao các tiêu chí nông thôn mới nhằm thúc đẩy kinh tế, văn hóa - xã hội của xã phát triển mạnh mẽ toàn diện trong giai đoạn tiếp theo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Trên cơ sở 19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới của xã được được công nhận đạt chuẩn năm 2018 theo quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của UBND tỉnh Gia Lai, địa phương vẫn tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện giữ vững và nâng cao các tiêu chí. Cụ thể kết quả các tiêu chí như sau:

1. Tiêu chí số 1: Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

- Trên cơ sở Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của UBND thị xã An Khê về việc phê duyệt Điều chỉnh đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Song An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai thì UBND xã thực hiện quản lý xây dựng theo đồ án quy hoạch chung xây dựng của xã theo đúng quy định và tổ chức thực hiện theo quy hoạch đã phê duyệt.

- Đã xây dựng xong đề án làng Nông thôn mới – làng Pốt đã trình UBND thị xã thẩm định, phê duyệt.

2. Tiêu chí số 2: Giao thông

- Đường xã, liên xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt 100%. (5,211/5,211km).

- Đường trục thôn, xóm được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt 91,09%. (4,905km/5,385km).

- Đường ngõ xóm: sạch, không lầy lội vào mùa mưa đạt 100%, trong đó tỷ lệ cứng hóa được 2,275 km đạt 81,48%, trên tổng số đường ngõ xóm 2,792 km.

- Đường trục chính nội đồng: số km được cứng hóa, xe cơ giới đi lại thuận tiện được 4,644km đạt 93,71% trên tổng số đường trục chính nội đồng là 4,977km.

- Trong 6 tháng đầu năm đang triển khai thi công tuyến đường ngõ xóm: đường canh miếu xà với tổng số vốn 197,2 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách tỉnh là 167,6 triệu đồng, nguồn đóng góp là 29,6 triệu đồng.

3. Tiêu chí số 3: Thủy lợi

* Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu chủ động:

- Đối với diện tích tưới nằm trong khu vực tưới bởi công trình thủy lợi đạt 94%

- Đối với diện tích tưới không nằm trong khu vực bởi công trình thủy lợi đạt 89,13% (DT cây trồng ngoài công trình cần tưới là 92ha (ngô: 10 ha, cây TP: 27 ha, cây hoa, cỏ: 45ha, cây ăn quả: 10 ha, trong đó 10 ha ngô bị mất trắng nên tỷ lệ 82/92ha được tưới).

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động nước đạt 100%.

* Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ

- Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực

+ Có BCH phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 08/4/2019) và có phân công cụ thể trách nhiệm của từng bộ phận và các thành viên của BCH phù hợp với điều kiện của địa phương theo Kế hoạch và Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm 2019.

+ Đội xung kích phòng chống thiên tai được kiện toàn theo Quyết định số 212/QĐ-UBND, ngày 10/12/2018 của Ủy ban nhân dân xã Song An.

+ Thường xuyên lồng ghép vào các cuộc họp thôn, làng tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai.

+ UBND xã đã xây dựng Kế hoạch và Phương án Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã; có Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai (Phương án số 01/PA-UBND ngày 22/01/2019 về phòng chống hạn trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã năm 2019, số 02/PA-UBND, ngày 31/01/2019 về ứng phó với sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019, Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 21/01/2019 về phòng chống đói rét cho đàn vật nuôi vụ Đông xuân năm 2018-2019 và thực hiện có hiệu quả các phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai được phê duyệt.

- Cơ sở hạ tầng thiết yếu được xây dựng phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn; có hệ thống bảng cảnh báo và trên địa bàn không có vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai.

- Trong 6 tháng đầu năm, triển khai thi công kênh mương đập Đất Khách với chiều dài 442,5m, tổng số vốn 306,4 triệu đồng, trong đó ngân sách nhà nước là 260,4 triệu đồng, nguồn huy động là 46 triệu đồng.

4. Tiêu chí số 4: Điện

- Hệ thống điện trên địa bàn xã do Điện lực An Khê quản lý và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên từ các nguồn có 1.216/1.219 hộ, đạt tỷ lệ 99,75%.

5. Tiêu chí số 5: Trường học

Tỷ lệ trường học các cấp: mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1: 3/3 trường học.

6. Tiêu chí số 6: Về cơ sở vật chất văn hóa

Hiện tại xã đang sử dụng Hội trường Ủy ban nhân dân xã làm Nhà văn hóa. Đây là nơi tổ chức các hội diễn văn nghệ, thể thao của xã. Bên cạnh đó, xã đã có quy hoạch địa điểm xây dựng Nhà văn hóa xã và Khu thể thao.

Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Song An đã thành lập năm 2018 theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2018 của UBND thị xã An Khê. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quy chế hoạt động Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; Quyết định bổ nhiệm Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phê duyệt danh sách Phó ban chủ nhiệm và các thành viên TT Văn hóa - Thể thao; ban hành Quy chế hoạt động của TT Văn hóa - Thể thao; đồng thời phê duyệt kế hoạch hoạt động, nội quy hoạt động của Trung tâm.

Có 6/6 thôn, làng có nhà văn hóa là nơi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ và hội họp của thôn. Có 06/06 thôn, làng có khuôn viên tại các nhà văn hóa của thôn, làng đều được đầu tư sân bóng chuyền và đủ các điều kiện khác để tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao. Các Ban chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, làng được thành lập và có Quy chế hoạt động nhằm phục vụ cho các hoạt động hội họp, thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phổ biến kiến thức khoa học và đời sống cho nhân dân; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, rèn luyện sức khỏe, nâng cao dân trí cho nhân dân trên địa bàn thôn, làng. Ngoài ra trên địa bàn có 03 trường học làm điểm vui chơi, giải trí cho các em.

7. Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Trên địa bàn xã có hai chợ tại thôn An Thượng 2 và Thượng An 1.

- Chợ An Thượng 2 được đầu tư xây dựng mới theo Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 02/6/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê, thiết kế đạt tiêu chuẩn thiết kế chợ hạng 3. Chợ có mặt bằng phù hợp với quy mô hoạt động, bố trí đủ diện tích cho

các hộ kinh doanh, kết cấu chợ đảm bảo kiên cố, có bảng chợ, bảng niêm yết công khai, có cân đối chứng và có thiết bị phòng cháy chữa cháy đảm bảo theo quy định.

- Chợ Thượng An 1 buôn bán nhỏ lẻ, phục vụ các thôn Thượng An, được điều chỉnh quy hoạch vào giai đoạn sau 2020.

- Hai chợ đều thành lập Tổ quản lý, thực hiện quản lý, điều hành chợ theo quy chế hoạt động; các hàng hóa kinh doanh dịch vụ theo đúng quy định và có hợp đồng với Ban quản lý nhà máy rác và dịch vụ đô thị An Khê thu gom rác đảm bảo vệ sinh môi trường, được trang bị 03 thùng rác để gom rác.

8. Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông

- Xã có điểm phục vụ bưu chính; có dịch vụ viễn thông, internet.

- Đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn, làng thực hiện phát tin thường xuyên.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin: tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức đạt 100% (21/21); cán bộ công chức đã sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ; Ủy ban nhân dân xã đã thành lập trang thông tin điện tử tháng 5/2018 và thường xuyên cập nhật các thông tin cơ bản của địa phương.

9. Tiêu chí số 09: Nhà ở

- Không còn nhà tạm, nhà dột nát.

- Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn: đã điều tra, rà soát 1.181 hộ, trong đó số hộ đạt chuẩn 86,7 %. Phần lớn nhà ở trên địa bàn được xây dựng đảm bảo “3 cứng” (nền cứng, khung cứng, mái cứng). Niên hạn sử dụng công trình nhà ở từ 20 năm trở lên, kiến trúc, mẫu nhà phù hợp phong tục, tập quán của địa phương.

10. Tiêu chí số 10: Thu nhập

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn cuối năm 2018 đạt 35,475 triệu đồng/người/năm (theo số liệu điều tra tháng 10/2018 Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2018 theo quy định).

11. Tiêu chí số 11: Hộ nghèo

Số hộ nghèo đến thời điểm đánh giá (trừ số hộ nghèo thuộc đối tượng chính sách bảo trợ xã hội) là 20/1.219 hộ, tỷ lệ 1,65%.

Các chính sách về giảm nghèo đã thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng và mức độ hưởng đã mang lại hiệu quả thiết thực. Người nghèo đã tiếp cận với các chính sách trợ giúp của nhà nước như: thẻ BHYT, vay vốn NHCSXH... Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch giảm nghèo số 08/KH-UBND ngày 07/3/2019, dự kiến năm 2019 xã Song An giảm 02 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,17% tổng số hộ trên địa bàn.

12. Tiêu chí số 12: Lao động có việc làm

Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động: Tỷ lệ đạt: 92,13% trên tổng số lao động: 3620.lao động

13. Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất

- Xã có hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.

Hợp tác xã sản xuất kinh doanh và dịch vụ chăn nuôi Song An, hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Hoạt động của HTX hiện nay còn gặp nhiều khó khăn do lĩnh vực hoạt động chăn nuôi hiện đang ảnh hưởng bởi dịch bệnh từ các địa phương khác nhưng vẫn từng duy trì được việc sản xuất, kinh doanh và các dịch vụ đầu vào trong lĩnh vực chăn nuôi, góp phần thúc đẩy sản xuất của thành viên và phát triển kinh tế hộ.

- Mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực trên địa bàn xã.

Danh mục sản phẩm hàng hóa nông nghiệp chủ lực xã Song An năm 2018 và định hướng phát triển đến năm 2020 là cây lâm nghiệp và thịt hơi heo phê duyệt theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND xã.

Đối với chăn nuôi heo: Hiện nay do ảnh hưởng của dịch bệnh từ các địa phương khác do đó đã ảnh hưởng đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã có giảm và hiện các hợp đồng về chuỗi liên kết trong chăn nuôi với các công ty, hợp tác xã đang tạm dừng.

Đối với cây lâm nghiệp: Trên địa bàn có 03 doanh nghiệp chế biến từ sản phẩm cây lâm nghiệp là Công ty Vinafor MDF, Công ty TNHH MTV Thái Hương Gia Lai, ngoài ra có Công ty cổ phần Thành Ngân – Bình Định đứng ra đảm bảo thu mua sản phẩm cây lâm nghiệp trên địa bàn xã.

14. Tiêu chí số 14: Giáo dục và đào tạo

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS: đạt (*Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê về việc công nhận xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2017*)

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 97,4 % (75/77 em), tỉ lệ được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp nghề): 86,66% (65/75 em)

- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo: 28,22% (941/3.335 người).

15. Tiêu chí số 15: Y tế

Xã Song An đạt tiêu chí Quốc gia về y tế (theo Quyết định số 48/QĐUBND ngày 03/2/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về công nhận xã Song An, thị xã An Khê đạt tiêu chí Quốc gia về y tế).

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi): 18,1% (82/453).

- Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 85,03%.

16. Tiêu chí số 16: Văn hóa

Trên địa bàn có 6/6 thôn, làng đạt tiêu chuẩn thôn văn hóa, đạt 100% tổng số thôn, làng của xã.

17. Về tiêu chí 17: Môi trường và An toàn thực phẩm

17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định

- Hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Hộ dùng nước sạch: đạt 88,84%. (1.083/1.219 hộ), trong đó có 97 hộ dùng nước của nhà máy nước Sài Gòn – An Khê.

17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường: 47/47 cơ sở đạt 100% thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường.

17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn:

- Các thôn, làng trên địa bàn đều đang triển khai thực hiện hương ước trong đó có các nội dung quy định về giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng và tại hộ gia đình, được Ủy ban nhân dân thị xã phê duyệt tại các Quyết định số 3351, 3352, 3353, 5354, 3355, 3356/QĐ-UBND ngày 02/11/2012.

Hội liên hiệp phụ nữ xã xây dựng Kế hoạch số 02/KH –BCH ngày 18/01/2019 của Hội LHPN xã về phát động phong trào thực hiện con đường hoa, hàng rào xanh và vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, ngoài ra Đoàn thanh niên xã lồng ghép các hoạt động về môi trường trong các kế hoạch hưởng ứng về các ngày lễ của thanh niên, ngày lễ trong năm.

Các tổ chức đoàn thể đã triển khai các tuyến đường tự quản, có kế hoạch hàng tuần, hàng tháng dọn vệ sinh tại các tuyến đường trên địa bàn xã đảm bảo các tuyến đường cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

17.4. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch: Ủy ban nhân dân xã đã quy hoạch nghĩa trang nhân dân cho các thôn Thượng An tại thôn Thượng An 1, diện tích 2ha, đảm bảo khoảng cách tối thiểu theo quy định. Đối với nhân dân tại các thôn An Thượng vận động, tuyên truyền thực hiện chôn cất tại nghĩa trang chung của thị xã. Việc chôn cất phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán của địa phương.

Nghĩa trang thôn Thượng An 1 chuẩn bị thi công, hiện đang vận động các hộ dân hiến đất mở đường vào nghĩa trang và trao trả lại đất để san ủi mặt bằng.

17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định:

- Vận động hộ dân dọc tuyến đường quốc lộ 19 từ thôn An Thượng 2 đến thôn Thượng An 2 tham gia dịch vụ thu gom rác thải. Ngoài ra, các hộ dân tự đào hố thu gom đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Đối với chất thải tại chợ: Tổ quản lý chợ có lao động quét dọn và thu gom rác tại chợ. Rác thải được Ban quản lý nhà máy rác thu gom hàng tuần (Hợp đồng số 21 /PLHĐ-TGR, ngày 27/3/2018), Ủy ban nhân dân xã đã mua 02 thùng rác đặt tại 02 chợ để thu gom rác đảm bảo hơn.

- Đối với chất thải bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng: Ủy ban nhân dân xã thường xuyên tuyên truyền nhân dân thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng về các bể thu gom đúng quy định.

- Chất thải y tế: Trạm Y tế xã đã có hợp đồng xử lý chất thải y tế với Trung tâm Y tế thị xã An Khê (Hợp đồng ngày 04/5/2016).

17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh 87,4 % (1.066/1.219 hộ)
- Tỷ lệ hộ có nhà tắm hợp vệ sinh 87% (1.060/1.219 hộ)
- Tỷ lệ hộ có bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh 100% (1.219/1.219 hộ)
- Tỷ lệ hộ đảm bảo ba sạch trên 70% trở lên (sạch nhà 99,84%, sạch bếp 90,2%, sạch ngõ 80,6%)

17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Có 13 hộ chăn nuôi có quy mô chuồng trại trên 50m² đã được Ủy ban nhân dân thị xã xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

- Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại nhỏ hơn 50m² là 427 hộ, trong đó có 290 hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường (tỷ lệ 64%). Ủy ban nhân dân xã đã triển khai đến các hộ chăn nuôi ký cam kết bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi, đến nay có 404/440 hộ đã ký cam kết.

17.8 Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

18. Tiêu chí số 18: Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn 19/tổng số 21 người đạt 90,5%
- Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định.

- Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh”: Năm 2018 Đảng bộ đạt danh hiệu hoàn thành tốt nhiệm vụ, UBND xã đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 2019 chưa có đánh giá theo quy định.

- Tổ chức chính trị - xã hội của xã đều được đánh giá đạt loại cao nhất, năm 2019 chưa có đánh giá. Kết quả cuối năm 2018 như sau:

- + Mặt trận Tổ quốc xếp loại: vững mạnh.
- + Hội Cựu chiến binh xếp loại: vững mạnh.
- + Hội Nông dân xếp loại: xuất sắc.
- + Hội LHPN xếp loại: vững mạnh.
- + Đoàn TNCS HCM xếp loại: vững mạnh..

- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định năm 2018, năm 2019 chưa có đánh giá.

- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

+ 100% phụ nữ thuộc hộ nghèo có nhu cầu và được vay vốn: Hiện nay trên địa bàn có 21 phụ nữ thuộc hộ nghèo. Trong đó có 13 phụ nữ hộ nghèo đã được vay vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội, 08 hộ còn lại không có nhu cầu vay vì già yếu, ốm đau không có khả năng lao động.

+ Tình trạng tảo hôn: Trên địa bàn không có tình trạng tảo hôn và cưỡng ép kết hôn.

+ Mỗi tháng có 02 chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống đài phát thanh của xã: Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng 02 chuyên mục tuyên truyền trên loa đài truyền thanh của xã (từ khi có đài truyền thanh xã tháng 7/2018).

+ Có ít nhất một mô hình tin cậy cho các nạn nhân bị bạo lực gia đình: Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 thành lập ban chỉ đạo phòng chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã.

+Có mô hình địa chỉ tin cậy tại nhà Chi hội Trưởng 06 chi hội phụ nữ của 06 thôn, làng cho các nạn nhân bị bạo lực giới và bạo lực gia đình được thành lập theo các Quyết định số 179, 180, 181, 182, 183, 184/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân xã Song An về việc thành lập Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn thôn An Thượng 2, An Thượng 3, Thượng An 1, Thượng An 2, Thượng An 3 và làng Pốt xã Song An.

+ Có nữ lãnh đạo ở xã giữ chức vụ phó Chủ tịch HĐND xã.

19. Tiêu chí số 19: Quốc phòng và an ninh

* Kết quả thực hiện xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, đảm bảo giữ vững chủ quyền quốc gia:

Ban chỉ huy quân sự xã đã tham mưu cho Đảng ủy xây dựng Nghị quyết số 57/NQ-ĐU ngày 29/01/2019 “Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương năm 2018”. Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân. Xây dựng kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 29/01/2019 về công tác quốc phòng quân sự địa phương năm 2019

Đã tổ chức xây dựng LLDQ là 95 đồng chí, biên chế thành: Ban CHQS 04 đồng chí; 01 trung đội dân quân cơ động 31 đồng chí; 01 trung đội dân quân súng máy phòng không 12,7mm 23 đồng chí; 01 khẩu đội cối 60mm 04 đồng chí, 6 tổ dân quân tại chỗ 18 đồng chí; các binh chủng bảo đảm gồm trinh sát, thông tin, y tế, hóa học, công binh tổng cộng 15 đồng chí. Với kết quả xây dựng và biên chế như trên là đảm bảo đủ quân số và các binh chủng theo Thông tư số 33/2016/TT-BQP.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho LLDQ thông qua sinh hoạt hằng tháng, quý, tổ chức thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội và các chính sách khác theo quy định của pháp luật, tuyên truyền cho nhân dân về chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác quốc phòng quân sự địa phương.

Tồn tại, hạn chế: Tỷ lệ đảng viên trong Dân quân nông cốt đạt theo quy định (21,87%), có 06/06 thôn, làng có thôn đội trưởng là đảng viên.

* Kết quả thực hiện đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự xã hội địa bàn nông thôn:

Trong những 06 tháng đầu năm trên địa bàn không có tổ chức, cá nhân hoạt động chống Đảng, chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; không xảy ra trọng án, không có công dân phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, không có trường hợp khiếu kiện đông người kéo dài, ... Các hành vi vi phạm chủ yếu là vi phạm hành chính như đánh nhau, gây rối trật tự công cộng...

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo công an xã phối hợp lực lượng dân quân xã tuần tra, kiểm soát trên địa bàn; định kỳ làm công tác giao thông, giải quyết kịp thời các vụ việc gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Tiếp tục duy trì hoạt động của các mô hình về bảo vệ an ninh, trật tự như: mô hình thấp sáng niềm tin; nông dân với pháp luật... Nhờ đó an ninh trật tự trên địa bàn được giữ vững. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc luôn được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia đấu tranh ngăn chặn các hoạt động phòng chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội.

Tuy nhiên bên cạnh đó còn những hạn chế, tồn tại: các loại tội phạm ngày càng tinh vi, phức tạp và vẫn còn xảy ra tệ nạn xã hội như đánh bài chưa giải quyết triệt để.

20. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

- Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình, phân theo các nguồn:

- Ngân sách địa phương: 521,9 triệu đồng.

- Nguồn huy động của người dân: 75,6 triệu đồng.

(Có phụ biểu số 01 kèm theo)

- Đánh giá chung về công tác huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực:

Công tác huy động nguồn lực còn gặp nhiều hạn chế do điều kiện kinh tế địa phương còn khó khăn, tuy nhiên việc quản lý sử dụng các nguồn lực thực hiện đúng với các quy định.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019.

Tiếp tục đầu tư hệ thống giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương, trường học và các cơ sở hạ tầng khác để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất và dân sinh trên địa bàn.

Tập trung triển khai dự án bảo tồn và phát triển cây sim trên địa bàn xã theo định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Đẩy mạnh nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất hiệu quả, tăng cường công tác khuyến công để phát triển bền vững và nâng cao thu nhập cho người dân.

Tiếp tục đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm, nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ, cải thiện cảnh quan môi trường nơi sinh sống và sản xuất, chấp hành các quy định của pháp luật. Xây dựng mô hình xã, thôn, làng xanh – sạch - đẹp, nâng cao tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh và tỷ lệ chăn nuôi có chuồng trại hợp vệ sinh, có hầm biogas, nhân rộng các mô hình thu gom và xử lý rác thải tại cánh đồng và khu dân cư.

Xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới, phát triển mạnh các phong trào văn hóa, thể thao cơ sở. Nâng cao chất lượng hộ gia đình văn hóa, thôn văn hóa đảm bảo đúng theo quy định.

Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ công chức xã đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới, tập trung bồi dưỡng kỹ năng phục vụ công tác cải cách hành chính ở địa phương, tiếp tục phân công công chức xã phụ trách theo dõi công tác xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng nội quy, quy ước của thôn, làng về an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội, tổ chức các mô hình cộng đồng tự quản, bảo vệ an ninh trật tự xã hội ở thôn, làng, tăng cường tuần tra, quản lý địa bàn hạn chế tình trạng trộm cắp, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, xây dựng lực lượng công an, quân sự ngày càng vững mạnh.

*** Dự kiến nguồn lực thực hiện 6 tháng cuối năm**

- Tổng nguồn vốn: 2.821,154 triệu đồng. Trong đó:

+ Ngân sách Nhà nước: 2.369,334 triệu đồng.

+ Vốn huy động từ các nguồn: 451,82 triệu đồng.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

* Đối với UBND thị xã:

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chức danh, nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức.

* Đối với Đảng ủy

- Chỉ đạo UBMTTQVN, các chi bộ và các tổ chức đoàn thể từ xã đến thôn, làng tăng cường công tác phối hợp với UBND xã trong việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT; thường xuyên tổ chức, vận động nhân dân, hội viên các đoàn thể ra quân dọn vệ sinh môi trường, khơi thông cống rãnh trên các tuyến đường BTXM, các điểm công cộng tại thôn, làng.

Trên đây là báo cáo của UBND xã về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- BQL các CT MTQG xã;
- Lưu: VT.

